

TNDN theo quy định của Luật Thuế TNDN và các văn bản hướng dẫn. Trường hợp hoạt động báo chí bị lỗ (chi lớn hơn thu), hoạt động quảng cáo có thu nhập thì báo được dùng thu nhập của hoạt động quảng cáo để bù đắp chênh lệch chi lớn hơn thu (nếu có) của hoạt động báo chí trước khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

2. Đối với báo tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động

Trường hợp báo tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động có hoạt động quảng cáo, sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ thuộc đối tượng nộp thuế TNDN, nếu hạch toán được doanh thu, chi phí thuộc đối tượng chịu thuế TNDN thì kê khai nộp thuế TNDN như báo tự đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên.

Riêng về chi phí tiền lương: Theo quy định hiện hành thì chi phí tiền lương đối với hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạch toán riêng được chi phí thì cơ chế tiền lương đối với hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hoá, dịch vụ áp dụng chế độ tiền lương như doanh nghiệp. Các hoạt động sự nghiệp, chế độ tiền lương tính theo cấp bậc, chức vụ do Nhà nước quy định; nếu cơ quan báo chí tiết kiệm được hoặc có thu nhập tăng thêm thì thu nhập người lao động được tăng thêm theo quy chế chi tiêu nội của đơn vị. Đối với cơ quan báo chí không hạch toán riêng hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hoá, dịch vụ thì chế độ tiền lương tính theo lương cấp bậc, chức vụ do Nhà nước quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP.

Theo quy định nêu trên thì đối với đại đa số các báo tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động, NSNN cấp phát một phần chi phí hoạt động, không thể hạch toán riêng được chi phí của hoạt động báo chí và chi phí của hoạt động quảng cáo thì phát sinh vấn đề là khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN, cơ quan báo chí chỉ được tính 01 lần lương cấp bậc chức vụ vào chi phí hợp lý, phần thu nhập tăng thêm trả cho người lao động phải lấy từ thu lập

sau khi đã nộp thuế TNDN.

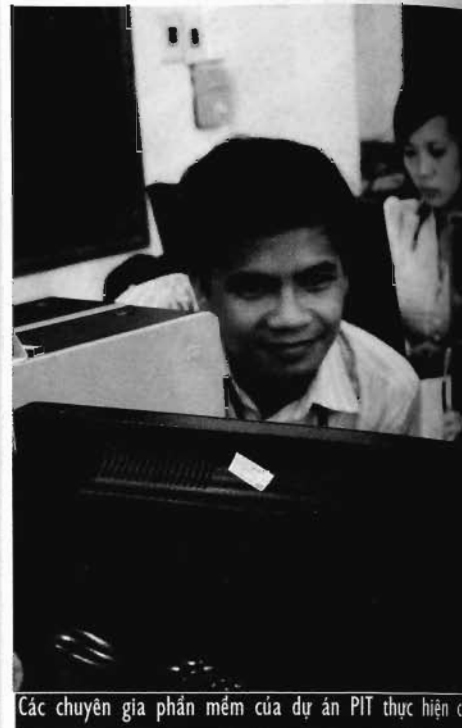
Để giải quyết vấn đề này, về lâu dài, cần trình Chính phủ sửa đổi cơ chế tài chính áp dụng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ một phần chi phí hoạt động thường xuyên theo hướng chuyển từ cơ chế NSNN cấp kinh phí theo định biên sang cơ chế Nhà nước đặt hàng. Theo đó, báo chí sẽ được hạch toán chi phí tiền lương vào chi phí hợp lý theo số thực chi, nếu có hoá đơn chứng từ hợp pháp như áp dụng đối với doanh nghiệp nhà nước. Trước mắt, Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ cho phép các báo tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động vận dụng chi tiền lương tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN của hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hoá, dịch vụ (bao gồm cả hoạt động quảng cáo trên trang báo) tối đa thêm 01 lần lương cấp bậc, chức vụ do Nhà nước quy định.

3. Trích quỹ phát triển khoa học và công nghệ

Khoản 1 Điều 17 Luật thuế TNDN quy định doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam được trích tối đa 10% thu nhập tính thuế hàng năm để lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp".

Thực tế hiện nay nhiều báo ngày càng đưa nhiều ứng dụng các tiến bộ của công nghệ thông tin vào hoạt động báo chí, ngoài ra ngày càng xuất hiện nhiều loại hình báo điện tử, do đó các báo đều có nhu cầu đổi mới công nghệ.

Để tháo gỡ khó khăn cho các báo, tạo điều kiện cho các báo nâng cao cơ sở vật chất, kỹ thuật, Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ cho phép các báo, sau khi tính toán như đề xuất ở trên, nếu còn thu nhập để tính thuế thì được trích quỹ phát triển khoa học và công nghệ (áp dụng đối với cả báo tự đảm bảo chi phí hoạt động và báo tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động). Ngoài ra, về thuế GTGT các báo thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về thuế GTGT ■



Các chuyên gia phần mềm của dự án PIT thực hiện công việc.

Dữ liệu chuyển đổi

"Bất kỳ một hệ thống nào cũng cần có dữ liệu, nếu không có dữ liệu, hệ thống đó không thể vận hành"- Nguyễn Hoàng Gia Khải, cán bộ chuyển đổi cho biết về tầm quan trọng của dữ liệu đối với các hệ thống tin học nói chung. Anh cũng nhấn mạnh, với ứng dụng quản lý thuế TNCN, dữ liệu là một trong những nhân tố quan trọng đánh giá khả năng xử lý tập trung của ứng dụng. Nguồn dữ liệu cần chuyển vào ứng dụng quản lý thuế TNCN nằm rải rác ở các hệ thống quản lý thuế hiện tại như, hệ thống quản lý thuế (QLT), hệ thống quản lý thuế cấp chi cục (QCT) và hệ thống quản lý thuế VAT cấp chi cục thuế (VATCC).

Việc đưa số liệu từ các hệ thống QLT, QCT, VAT vào hệ thống quản lý thuế TNCN nhằm mục đích tiếp tục theo dõi và quản lý tập trung thông tin của người nộp thuế (NNT) để quản lý thông tin và nghĩa vụ thuế. Tương ứng với các chức năng quản lý thuế TNCN trong hệ thống, dữ liệu tương ứng cần chuyển vào ứng dụng quản lý thuế TNCN



chuyển đổi dữ liệu

Ảnh: PV

Chuyển đổi dữ liệu trong hệ thống quản lý thuế TNCN

Dự án quản lý thuế TNCN (PIT) vừa kết thúc giai đoạn triển khai thí điểm, sau khi trải qua các giai đoạn kiểm thử nghiêm ngặt, đến nay các chức năng của ứng dụng quản lý thuế TNCN đã được hoàn thiện đúng như thiết kế. Tuy nhiên, để hệ thống có thể vận hành trong môi trường thực tế thì việc quan trọng mà dự án phải làm là, chuyển đổi dữ liệu sẵn có từ các hệ thống hiện hành sang hệ thống quản lý thuế TNCN. Công việc này có thể ví như “nạp nhiên liệu” để khởi động cho động cơ, đồng thời đảm bảo bảo dữ liệu trong hệ thống chính xác, đầy đủ, toàn vẹn trong hệ thống mới.

 **MAI HƯƠNG**

gồm, chuyển đổi dữ liệu thông tin người nộp thuế (đăng ký thuế), chuyển đổi dữ liệu quản lý thuế (số phải nộp hoặc đã nộp thừa, số phát sinh phục vụ quyết toán).

Theo phân tích và đánh giá của dự án, khối lượng dữ liệu cần được chuyển đổi vào hệ thống là rất lớn, tính chất phức tạp do chưa được quy chuẩn.

Công tác chuyển đổi dữ liệu

Việc chuyển đổi dữ liệu dựa trên nguyên tắc: Toàn bộ dữ liệu đăng ký thuế sẽ được chuyển đổi một lần từ hệ thống TINTC sang hệ thống quản lý thuế TNCN để tạo cơ sở vận hành cho ứng dụng (bao gồm các dữ liệu đăng ký thuế của doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh, cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công...).

Trong giai đoạn chuyển đổi dữ liệu đăng ký thuế, hệ thống đăng ký thuế sẽ tạm dừng hoạt động cho đến thời điểm kết thúc thành công chuyển đổi dữ liệu. Sau đó, khi hai hệ thống này hoạt động trở lại, giao diện giữa hệ thống TINTC và hệ thống quản lý thuế TNCN sẽ được vận hành đồng bộ. Việc cấp mã số thuế thu nhập cá nhân cho NNT là người làm công

ăn lương sẽ được thực hiện trên ứng dụng quản lý thuế TNCN khi hệ thống này đi vào hoạt động. Riêng các tổ chức và cá nhân kinh doanh vẫn tiếp tục đăng ký mã số thuế trên hệ thống đăng ký MST hiện hành.

Ngay từ giai đoạn đầu triển khai dự án, công tác chuyển đổi dữ liệu cho hệ thống đã được thiết lập và chú trọng. Các yêu cầu đối với các cán bộ làm công tác chuyển đổi là, nắm vững quy trình nghiệp vụ và hệ thống hiện tại, hiểu rõ thiết kế dữ liệu các hệ thống hiện tại và kỹ năng lập trình tốt. Dự án đã phát triển các công cụ phần mềm lấy dữ liệu từ các hệ thống cũ và công cụ nhập dữ liệu vào hệ thống quản lý thuế TNCN. Đây là công việc tương đối vất vả và cần sự sáng tạo, nghiên cứu nghiêm túc của các cán bộ dự án. Việc xây dựng các quy trình chuyển đổi dữ liệu phục vụ triển khai thí điểm đã hoàn thiện trước thời điểm triển khai thí điểm tại Bắc Ninh và Bắc Giang (từ ngày 17/5 đến ngày 24/6/2010).

Các cán bộ chuyển đổi dữ liệu của dự án cho biết, do dữ liệu được lấy từ nhiều nguồn khác nhau, nên rất nhiều trong số đó không được quy chuẩn, khiến cả

đội phải chỉnh sửa hết sức vất vả trước khi nhập vào hệ thống quản lý thuế TNCN. Tuy nhiên, đến ngày 25/05/2010, dự án đã load thành công 12 triệu BP (mã NNT) và 15 triệu CA-CO (loại nghĩa vụ của NNT) vào hệ thống quản lý thuế TNCN và thực hiện mở thành công giao diện trao đổi với hệ thống. Trong đợt triển khai tại Bắc Ninh, Bắc Giang, dự án cũng đã hoàn thành việc chuyển đổi dữ liệu quản lý thuế TNCN từ các hệ thống quản lý thuế hiện hành cho 6 điểm triển khai là Cục Thuế Bắc Ninh, Bắc Giang; Chi cục Thuế TP Bắc Ninh, TP Bắc Giang; Từ Sơn và Việt Yên.

Công tác chuyển đổi dữ liệu của dự án cho hệ thống quản lý thuế TNCN tính tới thời điểm này đã hoàn tất cho các khâu triển khai thí điểm. Việc xử lý các dữ liệu trong thời gian triển khai chính thức và các năm tiếp theo sẽ phụ thuộc rất nhiều vào hệ thống hạ tầng của ngành thuế (máy chủ, máy trạm, đường truyền...). Do vậy, việc nâng cao hiệu quả của ứng dụng, các vấn đề về cơ sở hạ tầng, đường truyền và đào tạo nguồn nhân lực CNTT sẽ nhận được sự quan tâm và đầu tư đúng mức ■